

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| Nội dung đánh giá                                                                                         |                                                                                                                                                                    | Tiêu chí đánh giá |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| <b>1. Phạm vi cung cấp</b>                                                                                |                                                                                                                                                                    |                   |
| Tất cả hàng hóa và dịch vụ được chỉ rõ trong Chương V<br>- Phạm vi cung cấp sẽ được cung cấp bởi nhà thầu | Tất cả hàng hóa và dịch vụ được chào đầy đủ                                                                                                                        | Đạt               |
|                                                                                                           | Tất cả hàng hóa và dịch vụ không được chào đầy đủ                                                                                                                  | Không đạt         |
| <b>2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</b>  |                                                                                                                                                                    |                   |
| Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.           | Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của HSMT.                      | Đạt               |
|                                                                                                           | Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp, đáp ứng yêu cầu của HSMT <b>hoặc</b> có đặc tính, | Không đạt         |

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

| Nội dung đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                       | Tiêu chí đánh giá |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp nhưng không đáp ứng yêu cầu của HSMT.                    |                   |
| <b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                       |                   |
| Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.                                                                                                                                                                                                          | Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.                                        | Đạt               |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật. | Không đạt         |
| <b>4. Bảo hành, bảo trì</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                       |                   |
| Yêu cầu về thời gian bảo hành, bảo trì cho VTTB <sup>(2)</sup><br><br>Trong vòng 24 tháng kể từ ngày đóng điện nghiệm thu công trình hoặc 36 tháng kể từ ngày giao hàng cuối cùng tùy thời hạn nào đến trước.                                                                                                     | Đáp ứng yêu cầu về thời gian bảo hành, bảo trì                                                                                                        | Đạt               |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Không đáp ứng yêu cầu trên                                                                                                                            | Không đạt         |
| <b>5. Cam kết về bản quyền</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                       |                   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có cam kết bằng văn bản về việc không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm cung cấp.</li> <li>- Cam kết của nhà thầu về miễn trừ trách nhiệm và bồi thường toàn bộ thiệt hại, chi phí phát sinh (nếu có) cho Chủ đầu tư trong trường hợp có</li> </ul> | Có cung cấp tài liệu chứng minh tính đáp ứng và cam kết theo yêu cầu.                                                                                 | Đạt               |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Không cung cấp tài liệu chứng minh và/hoặc không có cam kết theo yêu cầu.                                                                             | Không đạt         |

| Nội dung đánh giá                                                                                                                             |                                                                                                                                                                   | Tiêu chí đánh giá |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| <p>           khiếu nại của bên thứ ba về quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa do Nhà thầu cung cấp.         </p>                            |                                                                                                                                                                   |                   |
| <b>6. Các điều khoản thương mại, thời gian thực hiện hợp đồng</b>                                                                             |                                                                                                                                                                   |                   |
| <p>           Các điều khoản thương mại, thời gian thực hiện hợp đồng hợp lý, khả thi, phù hợp với yêu cầu về tiến độ giao hàng.         </p> | <p>           Các điều khoản thương mại, thời gian thực hiện hợp đồng hợp lý, khả thi, phù hợp với yêu cầu về tiến độ giao hàng.         </p>                     | Đạt               |
|                                                                                                                                               | <p>           Các điều khoản thương mại, thời gian thực hiện hợp đồng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với yêu cầu về tiến độ giao hàng.         </p> | Không đạt         |
| <b>7. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường</b>                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                   |
| <b>7.1 Khả năng thích ứng về địa lý</b>                                                                                                       |                                                                                                                                                                   |                   |
| <p>           Khả năng thích ứng về địa lý.         </p>                                                                                      | <p>           Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.         </p>                                                                                  | Đạt               |
|                                                                                                                                               | <p>           Hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý.         </p>                                                                            | Chấp nhận được    |
|                                                                                                                                               | <p>           Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.         </p>                                                                                      | Không đạt         |
| <b>7.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết</b>                                                                                |                                                                                                                                                                   |                   |
| <p>           Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.         </p>                       | <p>           Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.         </p>                        | Đạt               |
|                                                                                                                                               | <p>           Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết.         </p>                                        | Chấp nhận được    |
|                                                                                                                                               | <p>           Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.         </p>                          | Không đạt         |

| Nội dung đánh giá                                                                                                                       |                                                                                                                        | Tiêu chí đánh giá |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| <b>8. Năng lực và kinh nghiệm của nhà sản xuất</b>                                                                                      |                                                                                                                        |                   |
| <b>8.1. Kinh nghiệm sản xuất</b>                                                                                                        |                                                                                                                        |                   |
| Tính đến thời điểm đóng thầu, Nhà sản xuất phải có:<br>- Đã có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất hàng hóa chào thầu. | Có cung cấp tài liệu chứng minh nhà sản xuất đáp ứng yêu cầu.                                                          | Đạt               |
|                                                                                                                                         | Không cung cấp tài liệu chứng minh hoặc có cung cấp tài liệu nhưng không chứng minh được nhà sản xuất đáp ứng yêu cầu. | Không đạt         |
| <b>8.2. Tiêu chuẩn quản lý chất lượng</b>                                                                                               |                                                                                                                        |                   |
| Nhà sản xuất phải có giấy chứng nhận đang còn hiệu lực của qui trình quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015 hoặc tương đương   | Có cung cấp tài liệu chứng minh nhà sản xuất đáp ứng yêu cầu.                                                          | Đạt               |
|                                                                                                                                         | Không cung cấp tài liệu chứng minh hoặc có cung cấp tài liệu nhưng không chứng minh được nhà sản xuất đáp ứng yêu cầu. | Không đạt         |
| <b>Kết luận</b>                                                                                                                         |                                                                                                                        |                   |